

Hb**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 70/2023/HS-ST

Ngày 28-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khánh Vân

Thẩm phán: Trương Quyết Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lai, bà Trần Thị Duyên, bà Nguyễn Thị Kim.

Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 65/2023/TLST- HS ngày 07/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2023/QĐXXST-HS ngày 16/11/2023 đối với:

- ***Bị cáo:*** **Nguyễn Văn U** (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 10/10/1967 tại huyện BT, tỉnh Lào Cai.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn KC 1, xã ST, huyện VB, tỉnh Lào Cai; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 03/10; Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Con ông: Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị Ch (đều đã chết). Bị cáo có vợ là Ma Thị D (đã chết) và có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1996.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2023. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam tỉnh Lào Cai. Có mặt

- ***Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Lê Thanh H, Luật sư Văn phòng Luật sư CH, Đoàn luật sư tỉnh Lào Cai. Có mặt

- ***Các bị hại:***

+ Anh Đỗ Xuân T. Địa chỉ: Thôn KC 1, xã ST, huyện VB, tỉnh Lào Cai.
Có mặt

+ Anh Đỗ Bảo T1. Địa chỉ: Thôn KC 1, xã ST, huyện VB, tỉnh Lào Cai.
Có mặt

- *Người làm chứng:*

+ Ông Lê Văn V. Địa chỉ: Thôn L1, xã VL, huyện VB, tỉnh Lào Cai. Có mặt

+ Bà Ma Thị S. Địa chỉ: Thôn KC 1, xã ST, huyện VB, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

+ Bà Lương Thị B. Địa chỉ: Thôn KC 1, xã ST, huyện VB, tỉnh Lào Cai.
Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 16/7/2023, Nguyễn Văn U đi sang nhà con rể là Đỗ Xuân T và con gái là Ma Thị S ở cùng thôn thì thấy Đỗ Bảo T1 là anh trai T cùng bà Lương Thị B là hàng xóm và Lê Văn V đang ngồi ăn cơm, uống rượu tại bếp của gia đình vợ chồng anh T thì Nguyễn Văn U đi vào, ngồi xuống mâm cơm hỏi xin T 01 chén rượu để uống, anh T thấy ông U có biểu hiện say rượu nên bảo ông U đi về nghỉ không uống rượu nữa. Thấy anh T nói vậy ông U tức giận cầm chiếc bát ăn cơm lên ném xuống đất dẫn đến hai người xảy ra mâu thuẫn, Ông U đứng dậy chỉ tay vào mặt anh T nói “Chúng mày sống một vừa hai phải thôi” anh T nói “ông có thích ăn đòn không” ông U nói “Đây thích mày làm gì tao thì làm đi” anh T nói “ông giỏi đánh nhau chân tay không đi” đồng thời đứng dậy dùng tay phải nắm về phía mặt ông U nhưng không trúng, ông U cúi xuống dùng tay phải nhặt một hòn đá định ném anh T. Thấy vậy anh V lao vào ôm vật ông U ngã xuống đất nên ông U bỏ hòn đá từ tay ra và nói “Chúng mày không giết được tao thì tí nữa chúng mày sẽ biết tao” rồi đứng dậy đi về nhà lấy dao sang để chém anh T, anh V và anh T1. Khi về đến nhà, ông U lấy chai rượu ra rót 02 cốc rượu (loại cốc thủy tinh) khoảng 500ml uống để lấy can đảm. Sau khi uống rượu xong ông U lấy 01 con (loại dao mũi bằng) có vỏ bao để ở đầu giường ngủ và 01 con dao (loại dao bầu mũi nhọn) để trên giá treo ở bếp rồi đeo con dao mũi bằng có bao dao vào người và tay phải cầm con dao bầu mũi nhọn đi sang nhà anh T. Trên đường đi ông U chuyển con dao bầu mũi nhọn sang tay trái, tay phải rút con dao mũi bằng từ bao dao ra cầm trên tay đi đến lối cửa nách vào trong bếp thì thấy anh T, anh T1 và bà B đang ngồi cạnh mâm cơm còn chị S và anh C thì ông U không nhìn thấy. Ông U đi đến tay phải cầm con dao mũi bằng vung lên

chém một phát trúng vào vùng đỉnh đầu anh T, thấy vậy anh T vùng dậy bỏ chạy ra phía phòng khách, đồng thời ông U quay lại vùng con dao lên chém một phát trúng vào vai phải của anh T1. Thấy vậy anh T1 bỏ chạy ra ngoài nên ông U tay phải cầm con dao tay mũi bằng, tay trái cầm con dao bầu mũi nhọn đuổi theo anh T lên phía cầu thang của phòng khách để chém tiếp vừa đuổi ông U vừa nói “Tao chém chết mày, tao đi tù cũng được”, do khoá cửa bị hỏng không mở được nên anh T chạy quay lại thì gặp ông U đi lên, đồng thời tay phải cầm con dao vùng lên chém về phía anh T thì bị anh T dùng hai tay túm được tay cầm dao của ông U giữ lại. Trong lúc đang giữ tay cầm dao của ông U thì thấy anh Viện chạy đến ôm ngang người ông U và giằng lấy con dao trên tay của ông U ra, thấy anh T và anh V không để ý nên ông U dùng hai tay cầm con dao bầu mũi nhọn đâm về phía anh T thì bị anh Viện giữ lại và giằng con dao trên tay ông U ra. Sau đó mọi người chạy đến cản ngăn đưa anh T và anh T1 đưa đi bệnh viện. Đến 02 giờ ngày 17/07/2023 ông U đến Công an xã ST đầu thú khai báo T bộ hành vi phạm tội của mình.

+ Tại bản kết luận giám định số 117/KLTTCT-TTPY ngày 24/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận đối với Đỗ Bảo T1: Vết thương hình vòng cung vai phải đã khâu kích thước trung bình (8x 0,2cm), mức tổn thương cơ thể là 2%. Cơ chế hình thành vết thương: Chấn thương trực tiếp, vật gây thương tích: Vật sắc.

+ Tại bản kết luận giám định số 118/KLTTCT-TTPY ngày 24/07/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận đối với Đỗ Xuân T: Vỡ xương sọ vùng đỉnh: Mức tổn thương cơ thể là 8% và vết thương hình vòng cung vùng đỉnh đã khâu kích thước trung bình: Mức tổn thương cơ thể là 2% cơ chế hình thành vết thương: Chấn thương trực tiếp. Vật gây thương tích: Vật sắc.

+ Tại bản kết luận giám định số 5503/KL- KTHS ngày 25/8/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Trên con dao và chiếc áo sơ mi gửi giám định có bán dính máu người và là máu của Đỗ Văn T, không phát hiện thấy máu của Đỗ Bảo T1. Lưu kiểu gen (AND) của Đỗ Xuân T và Đỗ Bảo T1 tại Viện khoa học hình sự Bộ Công An.

Cáo trạng số 61/CT-VKS-P2 ngày 06/11/2023 của VKSND tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn U về tội “Giết người” theo điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm Bị cáo Nguyễn Văn U khai nhận T bộ hành vi phạm tội như đã nêu trong bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu lời luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn U phạm tội Giết

người. Áp dụng điểm a, n khoản 1 điều 123, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U từ 12 đến 14 năm tù.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn U, ông Lê Thanh H trình bày quan điểm bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, n khoản 1 điều 123, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U từ 09 đến 10 năm tù.

Các bị hại Đỗ Xuân T và Đỗ Bảo T1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T1hành tố tụng, người T1hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan T1hành tố tụng, người T1hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn U đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của các bị hại, người làm chứng, kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 20 giờ ngày 16/7/2023, vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, bị cáo Nguyễn Văn U đã có hành vi dùng 01 con dao dài 42 cm chém 01 nhát vào đỉnh đầu của anh Đỗ Xuân T, chém 01 nhát trúng vai phải của anh Đỗ Bảo T1, gây tổn thương cơ thể cho anh T1 2%, tổn thương cơ thể cho anh T 10%. Sau khi bị cáo chém các bị hại và các bị hại đã bỏ chạy ra ngoài, bị cáo vẫn tiếp tục đuổi theo, tay phải cầm con dao dài 42 cm, tay trái cầm con dao bầu mũi nhọn dài 39 cm với ý định tiếp tục chém các bị hại. Đến khi mọi người xung quanh can ngăn, bị cáo mới dừng thực hiện hành vi phạm tội. Việc bị cáo mang theo 02 con dao bằng kim loại, là hung khí nguy hiểm, trong đó sử dụng 01 con dao để chém vào các vùng trọng yếu trên cơ thể của các bị hại đã thể hiện tính côn đồ của bị cáo. Sau

khi chém các bị hại, thay vì dừng hành vi phạm tội, bị cáo vẫn tiếp tục cầm dao đuổi theo để chém các bị hại và nói “Tao chém chết mày, tao đi tù cũng được”, điều này thể hiện mục đích tước đoạt tính mạng các bị hại của bị cáo.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội “Giết người”. Bản cáo trạng 61/CT-VKS-P2 ngày 06/11/2023 của VKSND tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Văn U về tội “Giết người” với tình tiết định khung là “Giết hai người trở lên” và “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn U thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời hành vi này cũng gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn U trước khi phạm tội có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét áp dụng cho bị cáo. Bên cạnh đó, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, do đó cần áp dụng quy định tại Điều 57 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Từ những lý do trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần tuyên phạt bị cáo một mức án tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới phát huy được tác dụng đấu tranh, ngăn chặn và phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy mức án người bào chữa cho bị cáo đề nghị là nhẹ, không tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nên không được chấp nhận.

[4] Về vật chứng:

Đối với vật chứng là 02 con dao, 01 bao dao bằng gỗ, 01 chiếc áo và các mẫu tóc: Là vật chứng không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Do bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn U phạm tội “*Giết người*”

Căn cứ điểm a, n khoản 1 điều 123, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 17/7/2023.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 con dao mũi nhọn loại dao bầu dài 39 cm, chuôi dao bằng gỗ dài 10 cm, hai đầu được gắn khuy kim loại dài 02 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 27 cm, bản rộng nhất của lưỡi là 7,5 cm. Đã được niêm phong theo quy định.

- 01 bao dao được làm bằng gỗ gồm 02 tấm gỗ ốp lại với nhau cùng kích thước (32x08) cm, dày 03 cm. Hai đầu của bao dao được buộc bằng dây cao su màu đen, giữa bao dao được cuộn băng dính đen và buộc 01 sợi dây xác rắn, hai đoạn đầu còn lại của dây xác rắn còn thừa dài lần lượt là 42cm và 72cm. Trên một mặt của bao dao có bám dính chất dịch màu nâu đỏ đã khô (nghi máu). Đã được niêm phong theo quy định.

- 01 hộp niêm phong bằng bìa dán kín, bên ngoài có hình dấu của Viện khoa học hình sự Bộ Công an cùng các chữ ký và họ tên, bên trong chứa: 01 (một) con dao, 01 (một) chiếc áo và phần còn lại của các mẫu tóc ghi thu của Đỗ Xuân T, Đỗ Bảo T1 theo quy định.

(Các vật chứng thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng số 06 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Cục thi hành án dân sự ngày 06/11/2023).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn U phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, các bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự ”.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh;
- Trại tạm giam Lào Cai;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Bị hại;
- THA Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Khánh Vân